

Chiến lược và hoạt động kinh doanh

- Lịch sử phát triển:** CSG đã được thành lập ngày 06/07/2005 với các cổ đông sáng lập ban đầu là một số doanh nghiệp lâu năm trong ngành như Công ty Cổ phần Cáp và Vật liệu Viễn thông (SACOM), Công ty Cổ phần Dịch vụ Bưu chính Viễn thông Sài Gòn (SPT). Ngày 15/08/2006, CSG đã ra mắt sản phẩm đầu tiên là các loại cáp từ 10 đến 100 đôi.
- Hoạt động chính:** CSG sản xuất, kinh doanh các loại cáp, vật liệu viễn thông, cáp vật liệu điện gia dụng, cáp truyền hình, dây đồng, ống nhựa, đồng thời xuất nhập khẩu nguyên vật liệu, cáp chuyên ngành viễn thông và vật liệu điện dân dụng, công nghiệp. Đến nay, CSG đã dần ổn định, sản xuất cáp viễn thông đạt sản lượng 1.000.000 km đôi dây/năm, cáp điện đạt năng lực 10.000 tấn/ năm và hiện đang tiếp tục nâng cao sản lượng.
- Thị trường:** Năng lực sản xuất của công ty cao hơn hầu hết các doanh nghiệp trong ngành, đạt mức 1.800.000 KM đôi dây/ năm chỉ thấp hơn Công ty CP Cáp và vật liệu viễn thông ở mức 2.300.000 KM đôi dây/ năm. Tuy nhiên, thị trường đầu ra của Cáp viễn thông đã có sự giảm sút đáng kể. Khách hàng chính của ngành là VNPT đã tăng cường đầu tư cáp quang thay vì cáp đồng.
- Dự án:** Công ty dự kiến đầu tư vào các dự án sau trong năm 2009 :

Dự án	Vốn đầu tư (tỷ đồng)
Khu công nghiệp Long Thành	30
Công ty cổ phần SACOMLAND	10
Resort Đà Lạt – Lâm Đồng	10
ARECO – TBS	35

Các số liệu thị trường tại ngày 18/06/2009

GT vốn hóa TT (tỷ VND)	657,3	Giá hiện tại (VND)	22.100
KLGD bq 30 ngày (CP)	32.553	Giá cao nhất 52 tuần	22.100
SLCP đang LH (triệu CP)	29,74	Giá thấp nhất 52 tuần	7.000
Vốn điều lệ (tỷ VND)	297	P/E 4 quý gần nhất (x)	46,98
EPS điều chỉnh (VND)	470	P/B (x)	1,32
Lãi cổ tức (%)	2,71	Sở hữu nước ngoài(%)	-

Các doanh nghiệp so sánh tại ngày 18/06/2009

Mã chứng khoán	SAM	VHG	POT
GT vốn hoá TT (tỷ VND)	2.098,51	405	244,92
P/E 4 quý gần nhất (x)	N/A	N/A	12,13
P/B (x)	0,94	0,93	0,84
Lãi cổ tức (%)	5,14	12,27	4,76
ROA (%)	-4,08	-4,36	4,21
ROE (%)	-4,82	-5,31	6,85
EPS điều chỉnh (đồng)	N/A	N/A	1.039
LN gộp biên (%)	10,20	-2,27	13,23
LN thuần biên (%)	-20,41	-11,33	3,71
Tỷ lệ TT hiện hành (x)	27,32	8,55	2,42
Tổng nợ /VCSH (x)	0,02	0,07	0,54
Sở hữu nước ngoài (%)	13,69	21,71	48,98

Để biết thêm thông tin chi tiết về mã cổ phiếu này, vui lòng truy cập trang web Ezsearch của chúng tôi tại địa chỉ <http://ezsearch.fpts.com.vn>

Phân tích tài chính

- Cuối năm 2007, do nhu cầu sử dụng cáp quang đã thay thế cáp đồng nên doanh thu mặt hàng chủ lực của công ty là Cáp viễn thông đã giảm 371 tỷ đồng tương đương 79,3% trong năm 2008. Công ty đã bán đồng tồn kho các loại với tỷ trọng 80,45% doanh thu để thu hồi vốn và thanh toán các khoản nợ vay cho ngân hàng.
- Quý 1 năm 2009, hệ số vòng quay hàng tồn kho đã giảm mạnh 6,33 lần so với cùng kỳ năm trước cho thấy tốc độ kinh doanh của doanh nghiệp đã suy giảm. Doanh thu và lợi nhuận thuần của CSG đều đã giảm mạnh chỉ bằng 5% so với cùng kỳ năm trước. Các xí nghiệp sản xuất cáp viễn thông của CSG đều đang hoạt động với công suất rất thấp.
- Thu nhập từ hoạt động tài chính từ các khoản tiền gửi có kỳ hạn hơn 100 tỷ đã giúp cho CSG tránh khỏi thua lỗ trong quý 1 năm 2009. Đây là nguồn vốn nhàn rỗi chưa được sử dụng có định hướng cho hoạt động sản xuất kinh doanh chính. CSG đã đầu tư dài hạn 29,5 tỷ đồng vào một số cổ phiếu bluechips như ACB, STB, DPM, PVD và SAM, trong đó SAM chiếm tỷ trọng lớn nhất (71,4%). Từ năm 2007 đến nay, các khoản đầu tư này đã chịu lỗ khoảng 69%.
- CSG đã cắt giảm hầu hết các khoản nợ và thu gọn quy mô nguồn vốn. Mọi chuyển biến về lợi nhuận thuần biên, vòng quay tài sản cũng như đòn bẩy tài chính đều cho thấy ROE của CSG có xu hướng giảm, trong khi P/E lại ở mức quá cao so với thị trường. Trong quý tới do CSG chưa thể thay đổi ngay toàn bộ dây chuyền sản xuất chính sang cáp quang nên doanh thu và lợi nhuận của công ty có thể vẫn sẽ ở mức thấp.
- Các công ty kinh doanh cáp và vật liệu viễn thông đang chịu khó khăn chung. CSG đã chủ động cơ cấu lại Nguồn vốn và Tổng tài sản để tránh thua lỗ trong ngắn hạn. Mong đợi lợi nhuận sắp tới chủ yếu sẽ đến từ Xí nghiệp sản xuất cáp quang và 4 dự án đã nêu trên. Tuy nhiên, tỷ lệ góp vốn của CSG vào Xí nghiệp sản xuất Cáp quang chỉ là 26,79%, do đó khoản lợi nhuận mong đợi từ Xí nghiệp này sẽ không cao. Thêm vào đó các dự án sắp tới có thời gian thu hồi vốn dài, trong ngắn hạn sẽ khó đem lại lợi nhuận như kỳ vọng.

BC Lãi /Lỗ (triệu VND)	(*)Q1 2009	2008	2007
Doanh thu thuần	17.400	680.627	549.122
Lợi nhuận gộp	-1.479	45.967	51.258
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	228	-3.885	19.895
Lợi nhuận trước thuế	245	1.684	20.358
Lợi nhuận sau thuế	245	1.426	20.248

Bảng CĐKT (triệu VND)	(*)31/03/2009	31/12/2008	31/12/2007
Tài sản ngắn hạn	312.210	306.731	663.430
TSCĐ và XDCB dở dang	140.701	142.886	154.132
Các khoản đầu tư dài hạn	43.681	40.681	21.250
Tài sản dài hạn khác	15.469	15.556	18.965
Tổng tài sản	512.061	505.853	857.777
Nợ ngắn hạn	12.307	3.030	342.747
Vốn đầu tư của CSH	297.420	297.420	297.420
Thặng dư vốn cổ phần	212.778	211.992	213.612
Cổ phiếu quỹ	-14.039	-9.953	0
Các quỹ thuộc vốn CSH	3.595	3.364	3.999
Tổng nguồn vốn	512.061	505.853	857.777

Các chỉ số tài chính	31/03/2009	2008	2007
Tăng trưởng(**)			
Doanh thu thuần (%)	-94,59	23,95	253,71
Lợi nhuận thuần (%)	-98,13	-92,96	17,83
Vốn chủ sở hữu (%)	-4,23	-2,37	121,30
Tổng tài sản (%)	-44,50	-41,03	116,30
Lợi nhuận gộp biên (%)	7,13	6,75	9,33
Lợi nhuận thuần biên(%)	3,72	0,21	3,69
ROA (%)	1,95	0,21	3,23
ROE (%)	2,74	1,69	10,63
EPS cơ bản (đồng)	470,38	48	N/A
Tỷ lệ TT hiện hành (x)	25,37	101,23	1,94
Tổng nợ/VCSH (x)	0,02	0,01	0,67

(*) Nguồn: BCTC chưa kiểm toán của CSG cho quý 1/09

(**) So sánh với cùng kỳ năm trước

Tuyên bố miễn trách nhiệm

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi FPTTS dựa vào các nguồn thông tin mà FPTTS coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích FPTTS, Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

FPTTS có thể dựa vào các thông tin trong báo cáo này và các thông tin khác để ra quyết định đầu tư của mình mà không bị phụ thuộc vào bất kì ràng buộc nào về mặt pháp lý đối với các thông tin đưa ra.

Các thông tin có liên quan đến các chứng khoán khác hoặc các thông tin chi tiết liên quan đến cổ phiếu này có thể được xem tại <http://ezsearch.fpts.com.vn> hoặc sẽ được cung cấp khi có yêu cầu chính thức.

Bản quyền © 2009 Công ty chứng khoán FPT

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT

Trụ sở chính

Tầng 2 – Tòa nhà 71 Nguyễn Chí Thanh
Quận Đống Đa - Hà Nội - Việt Nam
ĐT: (84,4) 3 773 7070 / 271 7171
Fax: (84,4) 3 773 9058

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT

Chi nhánh Tp, Hồ Chí Minh

31 Nguyễn Công Trứ- Phường Nguyễn Thái Bình
Quận 1 - Tp, Hồ Chí Minh - Việt Nam
ĐT: (84,8) 6 290 8686
Fax: (84,8) 6 291 0607